

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 24 - 7- 2018

“V/v Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Trà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Cao

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Nhả - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Thái Hoàng T, sinh năm 1977

Địa chỉ: số 96, đường P, khóm A, phường B, thành phố T, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 5 khóm C, phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Thái Hoàng T trình bày và yêu cầu như sau: Ông với bà Phạm Thị Hồng H kết hôn vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D thành phố Trà Vinh, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 01/KH/98 ngày 07/01/1998. Quá trình chung sống vợ chồng ông có 01 người con chung tên Thái Tú A, sinh ngày 12/12/1999. Thời gian đầu, ông bà sống hạnh phúc nhưng từ năm 2015 giữa vợ chồng ông bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến và quan điểm sống, vợ chồng ông đã nhiều lần ngồi lại thỏa thuận với nhau nhưng không giải quyết được, bà H đã bỏ đi nên ông và bà H đã ly thân từ đó đến nay. Hiện tại mối quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng ông không thể hàn gắn vì ông nhận thấy tình cảm giữa

ông với bà H không còn, hạnh phúc của hôn nhân không đạt được, do đó ông yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: Thái Tú A đã trưởng thành nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông và bà H không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Ông và bà H không có nợ chung hay nợ riêng ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Phạm Thị Hồng H trình bày và có yêu cầu như sau: Bà thống nhất lời trình bày của ông Thái Hoàng T về những mâu thuẫn vợ chồng giữa bà với ông T là đúng do đó bà đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Thái Tú A đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà và ông T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Bà và ông T không có nợ chung hay nợ riêng ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Phạm Thị Hồng H là bị đơn trong vụ án có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét thấy ông Thái Hoàng T và bà Phạm Thị Hồng H xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh ngày 07/01/1998 do đó quan hệ hôn nhân giữa ông Thái Hoàng T và bà Phạm Thị Hồng H là hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông Thái Hoàng T, thấy rằng: Ông Thái Hoàng T và bà Phạm Thị Hồng H là vợ chồng tuy nhiên trong cuộc sống hôn nhân giữa ông Thái Hoàng T và bà Phạm Thị Hồng H phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, bà H đã dọn ra ở riêng từ năm 2015 và vợ chồng ông bà sống ly thân từ đó đến nay. Ông Thái Hoàng T và bà Phạm Thị Hồng H đã nhiều lần bàn bạc để tìm hướng giải quyết mâu thuẫn nhưng không giải quyết được, hiện tại hai bên không còn tình cảm với nhau. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông Thái Hoàng T.

- Về con chung: Thái Tú A đã trưởng thành, các đương sự không có yêu cầu

gì nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Đương sự tự khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Đương sự tự khai không có nợ chung hay nợ riêng ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, ông Thái Hoàng Tuấn có nghĩa vụ chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 91; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Hoàng T

Về hôn nhân: Cho ông Thái Hoàng T được ly hôn với bà Phạm Thị Hồng H.

- Về con chung: Thái Tú A đã trưởng thành, các đương sự không có yêu cầu gì nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Đương sự tự khai không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Đương sự tự khai không có nợ chung hay nợ riêng ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Thái Hoàng T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số: 0016923 ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADSTPTV;
- UBND phường D, TPTV.
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang